TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2024/HNGĐ-ST
Ngày 30-01-2024
"V/v ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hoàng.

Ông Trần Văn Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thảo Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 296/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 616/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Đỗ Thị Phương V, sinh năm 2004 (xin vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp H, xã T, huyện P, tỉnh C.

- *Bị đơn*: Ông Lý Lập N, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp C, xã T, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 01 tháng 10 năm 2023 nguyên đơn bà Đỗ Thị Phương V trình bày: Vào năm 2022 bà và ông Lý Lập N tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau. Hai vợ chồng trước đây chung sống rất hạnh phúc, thời gian sau vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cự cãi xúc phạm lẫn nhau, mặc dù bà đã cố gắng duy trì cuộc sống hôn nhân nhưng vẫn không hoà hợp được trong lối sống và không thể hàn gắn được nên bà yêu cầu Toà án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lý Lập N. Trong quá trình chung sống bà và ông N có một người con

chung tên Lý Phương A, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2021 đang chung sống với ông N cùng ông bà nội. Sau khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp con chung và yêu cầu ông Lý Lập N cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Tài sản chung, nợ chung vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Đối với ông Lý Lập N là bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông N vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị Phương V. Cho bà Đỗ Thị Phương V ly hôn với ông Lý Lập N, giao con chung cho bà Đỗ Thị Phương V trực tiếp nuôi dưỡng; ông Lý Lập N phải cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Đỗ Thị Phương V yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Lý Lập N, yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc "*Ly hôn"* nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Đỗ Thị Phương V là nguyên đơn đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Đỗ Thị Phương V. Ông Lý Lập N là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Lý Lập N.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Phương V và ông Lý Lập N tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn vào năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau nên hôn nhân của bà Đỗ Thị Phương V với ông Lý Lập N là hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Bà V yêu cầu giải quyết cho ly hôn với ông Lý Lập N. Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ ông Lý Lập N nhiều lần để tham gia hoà giải và xét xử nhưng ông N vắng mặt không tham gia hoà giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng và không có ý kiến đối với yêu cầu của bà Đỗ Thị Phương V. Bà Đỗ Thị Phương V cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Điều này cho thấy vợ chồng không còn thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nên tình trạng hôn nhân giữa bà Đỗ Thị Phương V với ông Lý Lập N đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị Phương V về việc yêu cầu ly hôn với ông Lý Lập N.

[4]. Về quyền nuôi con chung: Trong quá trình chung sống bà Đỗ Thị Phương V với ông Lý Lập N có một người con chung tên Lý Phương A, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2021, con chung đang chung sống với ông N và ông bà nội, bà Đỗ Thị Phương V yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Tòa án có tống đạt thông báo thụ lý cho ông Lý Lập N nhưng ông N không có ý kiến gì về yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung của bà Đỗ Thị Phương V. Xét thấy con chung của bà V và ông N tính đến ngày xét xử sơ thẩm dưới 36 tháng tuổi và giữa bà V và ông N không có thoả thuận việc nuôi dưỡng con chung nên bà Đỗ Thị Phương V yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp. Do con chung đang chung sống với ông Lý Lập N nên buộc ông Lý lập N giao người con chung tên Lý Phương A, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2021 cho bà Đỗ Thị Phương V trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lý Lập N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

[5]. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Bà Đỗ Thị Phương V yêu cầu ông Lý Lập N cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật. Tòa án có tống đạt thông báo thụ lý cho ông Lý Lập N nhưng ông N không có ý kiến gì về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của bà V. Tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định: *"cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con"*. Áp dụng điều luật đã viện dẫn thì bà V yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị Phương V, buộc ông Lý Lập N cấp dưỡng nuôi con chung tên Lý Phương A, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2021 mỗi tháng 900.000đ, hình thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đến khi người con chung đủ 18 tuổi.

[6]. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị như nêu trên là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Đỗ Thị Phương V phải chịu 300.000đ, bà V đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ được chuyển thu án phí. Ông Lý Lập N phải nộp án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 244; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 110; Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Đỗ Thị Phương V và ông Lý Lập N.

2. Về quyền nuôi con chung: Buộc ông Lý Lập N giao người con chung tên Lý Phương A, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2021 cho bà Đỗ Thị Phương V trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lý Lập N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Buộc ông Lý Lập N cấp dưỡng nuôi con chung tên Lý Phương A, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2021 mỗi tháng 900.000đ, hình thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đến khi người con chung đủ 18 tuổi.

4. Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Đỗ Thị Phương V phải chịu 300.000 đồng, nhưng được đối trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tiền số 0019185 ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, bà V đã nộp đủ án phí.

- Buộc ông Lý Lập N nộp án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng)

Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- UBND xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều